

KẾ HOẠCH

Hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện Quyết định số 372/QĐ-BNN-CCPT ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 trên địa bàn thành phố, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Trung ương Đảng, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Thành ủy về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới và nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản,... góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của Nhân dân, khả năng cạnh tranh của nông lâm thủy sản Việt Nam tại thị trường trong nước và quốc tế.

2. Đảm bảo phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các Sở ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong kế hoạch về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị sản phẩm, phát triển chuỗi cung ứng bền vững, tăng cường tiêu thụ tại thị trường trong nước, mở rộng thị trường xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh của nông lâm thủy sản Việt Nam; hướng đến mục tiêu phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, hiệu quả và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thiện chính sách, pháp luật

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy định, quy chuẩn được rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ ngành trung ương.

- Tăng 10% số lượng các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật so với năm 2024.

b) Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực

- 100% cơ quan trên địa bàn thành phố rà soát, kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản đảm bảo đủ nguồn lực triển khai các nhiệm vụ phù hợp với phân công, phân cấp quản lý.

- Trên 90% công chức quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản các cấp được đào tạo, tập huấn, cập nhật về chuyên môn nghiệp vụ.

c) Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định đạt 99%.

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm đạt 95%.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát đạt yêu cầu an toàn thực phẩm đạt 99%.

- Số lượng được cấp tiêu chuẩn chất lượng (tương đương) VietGAP trồng trọt (diện tích, cơ sở), VietGAHP chăn nuôi (cơ sở), VietGAP thủy sản (diện tích, cơ sở) tăng 10% so với năm 2024.

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 22000 (hoặc tương đương) tăng 10% so với năm 2024.

- Xây dựng và vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu về chất lượng, an toàn thực phẩm, hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông lâm thủy sản chủ lực.

d) Gia tăng chế biến, bảo quản, phát triển thị trường nông lâm thủy sản

- Nâng cao tỷ lệ chế biến các sản phẩm nông sản, thủy sản chủ lực có lợi thế sản xuất, xuất khẩu.

- Phát triển chuỗi cung ứng bền vững gắn với quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm; tăng tỷ lệ tiêu thụ hàng hóa nông lâm thủy sản Việt Nam qua các kênh phân phối hiện đại (siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại,...) tăng thêm ít nhất 10% so với năm 2024.

- Phát triển thị trường nội địa với tỷ lệ sản phẩm nông lâm thủy sản chất lượng cao (đạt tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, VietGap, GlobalGAP, VietGAHP, ISO, truy xuất nguồn gốc, OCOP 3 sao trở lên,...) tăng thêm ít nhất

10% (so với năm 2024) trong chuỗi sản xuất, cung ứng, tiêu thụ nông lâm thủy sản.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn

a) Tiếp tục rà soát, góp ý hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan đến chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến, phát triển thị trường nông lâm thủy sản.

b) Phối hợp xây dựng Đề án Phát triển hệ thống dịch vụ Logistics nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của nông sản Việt Nam đến năm 2030.

c) Triển khai kịp thời các chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn thành phố.

d) Kịp thời cung cấp thông tin, bản tin của Bộ, ngành về dự báo thị trường trong, ngoài nước và triển khai các quy định đối với hàng hóa nhập khẩu của các nước đến các doanh nghiệp, hợp tác xã để có giải pháp và kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp.

đ) Rà soát sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất

a) Tiếp tục triển khai đề án kiện toàn tổ chức bộ máy thực thi quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường gắn với tinh giản biên chế theo quy định được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực kỹ năng nghiệp vụ cho công chức quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm cấp tỉnh, cấp xã (dự kiến: 02 lớp/02 buổi, số lượng 50 người/lớp); Tập huấn, tuyên truyền quy định pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản (dự kiến 06 lớp/06 buổi, số lượng 50 người/lớp cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; 02 lớp/02 buổi, số lượng 50 người/lớp).

c) Hướng dẫn hỗ trợ đầu tư, nâng cấp, cải tạo nhà xưởng, trang thiết bị cơ sở sản xuất,... nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm, chế biến và nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

3. Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, thông tin, truyền thông

a) Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy định cập nhật của Việt Nam và thị trường nhập khẩu về chất lượng, an toàn thực

phẩm đến các tổ chức, người dân, doanh nghiệp thông qua lồng ghép vào các đợt kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và các lớp tập huấn, tuyên truyền của ngành nông nghiệp.

b) Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm đạt chất lượng an toàn thực phẩm thông qua các cơ quan Báo, Đài phát thanh và truyền hình của Trung ương và địa phương; xây dựng các phóng sự, chuyên đề, Clip, ấn phẩm, sổ tay, bài viết quảng bá, giới thiệu các sản phẩm nông lâm thủy sản gắn với chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, chủ lực của thành phố để xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

c) Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kiến thức, kỹ năng kinh doanh, phương thức tổ chức mạng lưới phân phối, bán lẻ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng trong lĩnh vực thương mại đáp ứng nhu cầu của thị trường hiện nay.

d) Triển khai có hiệu quả các Chương trình phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố, Hội Nông dân thành phố và các tỉnh, thành phố có sản phẩm giao thương với thành phố Cần Thơ trong việc giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm và tích cực đẩy mạnh thông tin, truyền thông tuyên truyền, vận động bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; cung cấp thông tin, dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; kịp thời thông tin các sản phẩm OCOP, sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm đến các đoàn viên, hội viên và người dân; tổng kết, đánh giá giai đoạn 2021 - 2025 và đề xuất Chương trình phối hợp giai đoạn 2026 - 2030.

4. Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin

- Đẩy mạnh công tác triển khai các ứng dụng công nghệ số liên quan lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; chuyển đổi số là động lực, là khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, ngành nông nghiệp hiện đã và đang chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở phối hợp, hỗ trợ các địa phương đẩy nhanh quá trình ứng dụng công nghệ kỹ thuật số từ sản xuất đến chế biến, phân phối, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Từ đó, làm thay đổi cách thức quản lý, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm từ truyền thống sang hiện đại và thông minh, giá trị kinh tế cao.

- Thực hiện từng bước hiệu quả việc minh bạch sản xuất, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, liên kết tiêu thụ, nâng cao hiệu quả công tác triển khai thông tin thời tiết, thị trường, khuyến cáo kỹ thuật trong sản xuất. Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục triển khai, áp dụng hệ thống truy

xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc nhóm thủy sản, nông sản chế biến, trái cây; Cập nhật thông tin, dữ liệu đầy đủ từ khâu sản xuất ban đầu (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản) đến quá trình chế biến và sản phẩm được bán trên thị trường; Xây dựng quy trình truy xuất nguồn gốc, bao gồm nhật ký điện tử phù hợp với quy mô sản xuất và các quy chuẩn của cơ sở đang áp dụng như: tiêu chuẩn VietGAP, HACCP, GlobalGAP,...

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường; đẩy mạnh chuyển đổi số, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn; hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm kết nối, liên thông với Cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường và Cổng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

- Đổi mới phương thức kinh doanh, thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn nông lâm thủy sản, sản phẩm OCOP gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn thành phố Cần Thơ (<https://check.cantho.gov.vn>; <https://chonongsancancho.vn/Portal/Index>).

5. Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường trong các Chương trình, Kế hoạch, Đề án đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt và kinh phí thực hiện (*công tác đào tạo, tập huấn, tuyên truyền; công tác giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tại vùng trồng, vùng nuôi, giám sát dư lượng kháng sinh, thuốc bảo vệ thực vật, kim loại nặng,...; công tác thẩm định, kiểm tra và giám sát điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm...*).

b) Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; nhân rộng các mô hình phát triển nông nghiệp, nông thôn có hiệu quả gắn liền với đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Xây dựng ít nhất 02 chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; xây dựng và phát triển 01 chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn có kết nối giao thương với các tỉnh, thành phố và 01 chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn đạt chuẩn quốc tế.

- Hỗ trợ xây dựng ít nhất 01 mô hình HACCP cho các cơ sở, doanh nghiệp sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản thủy sản nhằm triển khai thực hiện Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Xây dựng mã số vùng trồng cho các loại nông sản, thủy sản đặc trưng của địa phương (cá tra, sấu riềng, vú sữa, gạo, thanh nhãn) gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Hỗ trợ, xây dựng vùng sản xuất chuyên canh đối với cây lúa và cây ăn trái chủ lực đạt chứng nhận VietGAP hoặc tương đương (kiểm soát chất lượng đất, nước, mẫu sản phẩm tại các vùng chứng nhận; chi phí chứng nhận VietGAP cho hộ, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất cây ăn trái và lúa trong vùng chuyên theo quy định với diện tích 20 ha/vùng).

c) Phối hợp xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển hệ thống dịch vụ Logistics nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của nông sản Việt Nam đến năm 2030”.

d) Tổ chức thực hiện xúc tiến thương mại và phát triển thị trường, đa dạng hóa sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp tham gia trưng bày, giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông lâm thủy sản, sản phẩm chuỗi, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, sản phẩm chủ lực, tiềm năng của thành phố tại các tỉnh, thành phố: tổ chức đoàn nghiên cứu thị trường, kết nối giao thương giữa cơ sở, doanh nghiệp, hợp tác xã với các nhà phân phối, siêu thị, trung tâm thương mại trong và ngoài thành phố Cần Thơ (*dự kiến: 01 đợt tại các tỉnh vùng Tây Nguyên; 01 đợt tại các tỉnh vùng Đông Nam Bộ và 01 đợt tại các tỉnh phía Bắc*).

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm đạt chất lượng an toàn thực phẩm và mời gọi đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, logistics: xây dựng ấn phẩm truyền thông (*01 phóng sự tiếng việt, tiếng anh và tiếng trung quốc*) để thông tin, giới thiệu tiềm năng, lợi thế, nhu cầu của thành phố để mời gọi đầu tư từ các doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về sản xuất nông nghiệp, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, logistics, là trung tâm liên kết, sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long tại thành phố Cần Thơ; các khu nông nghiệp công nghệ cao và thông tin, giới thiệu một số sản phẩm nông nghiệp chủ lực, chuỗi giá trị ngành hàng để phát triển thị trường tiêu thụ trong và xuất khẩu.

- Thông tin đến các doanh nghiệp tham gia trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn tại các Hội nghị kết nối cung cầu, Chương trình xúc tiến thương mại phát triển thị trường do Bộ, Ngành tổ chức tại tỉnh, thành phố và các nước nhập khẩu.

- Phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy định của Việt Nam và thị trường nhập khẩu về chất lượng, ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp. Đồng thời, tuyên truyền phổ

biến pháp luật lồng ghép vào các đợt kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và các lớp tập huấn, tuyên truyền của ngành nông nghiệp.

- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ giữa thành phố Cần Thơ và các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long; phối hợp giữa các tỉnh, thành phố trong quản lý, giám sát an toàn thực phẩm gắn với truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm nông sản và thủy sản, phối hợp xây dựng các chuỗi sản phẩm an toàn và kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, sản phẩm chuỗi và sản phẩm OCOP giữa thành phố Cần Thơ và các tỉnh, thành phố trên cả nước.

6. Công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm

a) Triển khai đầy đủ, kịp thời các Chương trình, Kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm; Chương trình giám sát an toàn thực phẩm đối với nông lâm thủy sản.

b) Tổ chức thực hiện thẩm định, chứng nhận, kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018, Thông tư 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2024 (*dự kiến kiểm tra 60 cơ sở*) và các văn bản chỉ đạo có liên quan.

c) Tổ chức thực hiện việc ký cam kết, kiểm tra thực hiện cam kết theo Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2021 và phân cấp quản lý tại Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Phạm vi thực hiện: các cơ sở thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thành phố.

- Đối tượng: cơ sở sản xuất, kinh doanh sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNN&PTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 và theo Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của UBND thành phố (*dự kiến kiểm tra, hậu kiểm 140 cơ sở*).

- Nội dung: tổ chức kiểm tra, hậu kiểm tại cơ sở theo quy định tại khoản 1, Điều 2 Thông tư số 17/2018/TT-BNN&PTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm; lấy mẫu sản phẩm nông lâm thủy sản khi nghi ngờ sản phẩm có nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

- Thời gian thực hiện: từ quý II đến quý IV năm 2025

- Xử lý khi phát hiện vi phạm: tùy theo mức độ vi phạm của cơ sở, cơ quan được phân công quản lý nhắc nhở hoặc công khai việc cơ sở không thực hiện

đúng cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định pháp luật hiện hành.

d) Kiểm tra, hậu kiểm các cơ sở sản xuất được cấp giấy chứng nhận: HACCP, ISO 22000, IFS, BRC, FSSC hoặc tương đương theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Thực hiện các đợt kiểm tra, hậu kiểm điều kiện sản xuất an toàn thực phẩm các cơ sở được cấp giấy chứng nhận: HACCP, ISO 22000, IFS, BRC, FSSC hoặc tương đương theo nghị định số 15/2018/NĐ-CP (*dự kiến hậu kiểm, kiểm tra 36 cơ sở*). Đồng thời, lấy mẫu sản phẩm nông lâm thủy sản nghi ngờ sản phẩm có nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở vi phạm, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm; trong đó, tăng cường thanh tra đột xuất các cơ sở sản xuất kinh doanh, buôn bán vật tư nông nghiệp, sơ chế, chế biến nông lâm thủy sản nhằm xử lý nghiêm vi phạm về sản xuất, kinh doanh hàng hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng ngoài danh mục, cơ sở sản xuất trái phép, sản phẩm nông nghiệp không đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm và nguồn gốc xuất xứ.

e) Phối hợp kiểm tra, thẩm tra các sản phẩm OCOP đã được phân hạng

Tăng cường hoạt động kiểm tra, thẩm tra đối với các sản phẩm OCOP đã được đánh giá và công nhận; thu hồi sản phẩm OCOP không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm so với quy định, nhằm góp phần nâng cao trách nhiệm của các chủ thể, uy tín, thương hiệu sản phẩm OCOP trên thị trường.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí đã được cấp theo Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26 tháng 03 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố giao dự toán chi ngân sách năm 2025 cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này và các Kế hoạch, chương trình, dự án, đề án có liên quan để đạt được các mục tiêu đề ra.

b) Thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ ngành trung ương liên quan về an toàn thực phẩm, tham mưu UBND thành phố điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Triển khai kịp thời các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và thông tin thị trường về chất lượng, an toàn thực phẩm tại Việt Nam và nước xuất khẩu.

c) Tổ chức tham gia trưng bày và giới thiệu các sản phẩm nông lâm thủy sản, sản phẩm chuỗi, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiềm năng của thành phố tại thành phố Cần Thơ và các tỉnh, thành phố. Đồng thời phối hợp với Sở, ngành, quận, huyện và các đoàn thể, Báo, Đài đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm đạt chất lượng an toàn thực phẩm của thành phố phục vụ cho công tác tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

d) Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo định kỳ *trước 20 hàng tháng* về UBND thành phố và Bộ Nông nghiệp và Môi trường về tiến độ và kết quả thực hiện, trong đó cần nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

đ) Phối hợp với Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2022 - 2025 tại thành phố Hà Nội. Đồng thời, kết hợp trưng bày sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và sản phẩm OCOP và truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa nông nghiệp.

2. Sở Y tế

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai các nội dung Kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp các đơn vị thuộc Sở Nông Nghiệp và Môi trường trong việc kiểm soát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm nông lâm, thủy sản, truy xuất nguồn gốc thực phẩm mất an toàn và công tác hậu kiểm trong lĩnh vực nông lâm thủy sản theo quy định.

3. Sở Công Thương

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc triển khai các nội dung Kế hoạch này trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Chỉ đạo triển khai và kiểm tra việc thực hiện các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm tại các chợ, siêu thị và trung tâm thương mại.

c) Sở Công thương phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các Sở, ngành liên quan tăng cường công tác xúc tiến thương mại xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp của thành phố theo nội dung của kế hoạch này.

d) Chỉ đạo quản lý thị trường tăng cường công tác thanh kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn việc sản xuất kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, kém chất lượng, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ và gian lận thương mại.

4. Công an thành phố

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp kịp thời với các Sở, ban ngành thành phố tăng cường công tác quản lý, điều tra nắm bắt thông tin, kịp thời phát hiện, ngăn chặn đường dây nhập lậu, tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, hóa

chất, kháng sinh, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật,... kém chất lượng, hàng giả và không nằm trong danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản.

5. Sở Tài chính

Hướng dẫn cho Sở Nông nghiệp và Môi trường sử dụng kinh phí đã được cấp theo Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26 tháng 03 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố giao dự toán chi ngân sách năm 2025 cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ đảm bảo đúng theo quy định hiện hành.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì xây dựng và bảo vệ thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, sở hữu trí tuệ các sản phẩm nông lâm thủy sản, sản phẩm chuỗi, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiềm năng trên địa bàn thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp triển khai kế hoạch áp dụng truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm, ưu tiên các sản phẩm OCOP, sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm tiềm năng của địa phương.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức người dân sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường hỗ trợ phát triển, quảng bá, xúc tiến các sản phẩm nông lâm thủy sản, sản phẩm chuỗi, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiềm năng trên địa bàn thành phố đến với các điểm du lịch, nhà hàng, khách sạn... trong và ngoài thành phố nhằm quảng bá, đẩy mạnh tiêu thụ, thúc đẩy sản xuất sản phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm.

c) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp thông tin cho báo chí Trung ương và địa phương đăng trên địa bàn, cổng thông tin điện tử thành phố thông tin, tuyên truyền về nội dung Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

8. Trung tâm Xúc tiến đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm Cần Thơ

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc triển khai các nội dung Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Sở, ngành liên quan hỗ trợ, tăng cường công tác xúc tiến thương mại, phát triển thị trường các sản phẩm nông lâm thủy sản, sản phẩm chuỗi, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiềm năng trên địa bàn thành phố.

9. Ủy ban nhân cấp huyện, cấp xã

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các Sở, ban ngành có liên quan triển khai các nội dung Kế hoạch; đồng thời, căn cứ nội dung kế hoạch này xây dựng Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trong lĩnh vực nông nghiệp tại địa phương để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả; chủ động bố trí nguồn kinh phí địa phương để phục vụ cho công tác quản lý an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản, trong đó có triển khai thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp Phát triển nông thôn theo quy định.

b) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn trực thuộc tổ chức thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 và các văn bản khác có liên quan; phối hợp thực hiện Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2024 và theo phân công, phân cấp của UBND thành phố tại Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2021; đồng thời, phối hợp với các đơn vị chức năng nắm thông tin phản ánh của người dân tại địa phương, thanh kiểm tra, giám sát việc sản xuất kinh doanh nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

c) Báo cáo định kỳ trước ngày 10 hàng tháng về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Thủy sản, Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường để tổng hợp), kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn quản lý, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

10. Đài Phát thanh - Truyền hình thành phố

Phối hợp các đơn vị trực thuộc Sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền xây dựng tin, bài, phóng sự, clip, về công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường sản phẩm nông lâm thủy sản năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Đồng thời, quảng bá, giới thiệu, thông tin về thị trường đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản, sản phẩm chuỗi, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiềm năng trên địa bàn thành phố.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân và các hội viên tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp công tác giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trong cộng đồng; thông báo cho đơn vị chức năng về các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh vật tư nông nghiệp, thực phẩm nông lâm thủy sản kém chất lượng, không bảo đảm an toàn thực phẩm để có biện pháp xử lý kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, PCT UBND thành phố (1AC);
- UBMT TQ VN thành phố và các đoàn thể;
- Các Sở ban, ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- VP. UBND thành phố (2B,3B);
- Lưu: VT.HN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hè